

GÓI KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ - SILVER

STT	TÊN DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	Nam	Nữ
I	KHÁM LÂM SÀNG			
1	Khám nội tổng quát	Xác nhận tình trạng sức khỏe tại thời điểm khám, tìm ra các triệu chứng thực thể và triệu chứng cơ năng của khách hàng.	✓	✓
2	Khám chuyên khoa tai mũi họng	Khám và phát hiện các bệnh về tai, mũi xoang, vòm mũi họng, khoang miệng, hầu họng, thanh quản, cũng như các cấu trúc của vùng cổ và mặt	✓	✓
3	Khám phụ khoa	Kiểm tra và phát hiện các bệnh lý phụ khoa, tầm soát ung thư cổ tử cung, buồng trứng...		✓
II	XÉT NGHIỆM			
A	Xét nghiệm huyết học			
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi 22 thông số	Cung cấp thông tin về các loại và số lượng tế bào hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu trong máu, giúp chẩn đoán tình trạng thiếu máu, nhiễm trùng và nhiều rối loạn khác	✓	✓
B	Xét nghiệm sinh hoá			
1	Định lượng Triglyceride	Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch	✓	✓
2	Định lượng LDL - C	Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch	✓	✓
3	Định lượng HDL-C	Đánh giá tình trạng chuyển hóa mỡ máu, đơn thuần hay kết hợp với các thông số mỡ máu khác	✓	✓
4	Định lượng Non HDL-Cholesterol	Đo tổng lượng Cholesterol xấu trong cơ thể và nguy cơ xuất hiện các mảng bám xơ vữa trong lòng mạch	✓	✓
5	Định lượng Cholesterol	Đánh giá tình trạng rối loạn chuyển hóa mỡ máu và nguy cơ mắc các bệnh lý tim mạch	✓	✓
6	Định lượng HbA1c	Đánh giá mức độ kiểm soát đường huyết trước đó 3 tháng, theo dõi điều trị tiểu đường	✓	✓
7	Đo hoạt độ GGT	Đánh giá mức độ tổn thương màng tế bào gan, biểu mô đường mật trong gan	✓	✓
8	Đo hoạt độ AST (GOT)	Đánh giá mức độ tổn thương tế bào gan	✓	✓
9	Đo hoạt độ ALT (GPT)	Đánh giá mức độ tổn thương màng tế bào gan, biểu mô đường mật trong gan	✓	✓

STT	TÊN DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	NAM	NỮ
10	Định lượng Ure máu	Đánh giá chức năng thận và theo dõi các bệnh lý liên quan đến thận	✓	✓
11	Định lượng Creatinine	Đánh giá chức năng lọc của cầu thận, giúp phân độ suy thận và chẩn đoán sớm rối loạn chức năng thận từ mức độ nhẹ tới vừa	✓	✓
12	Định lượng Acid uric	Chẩn đoán, theo dõi bệnh Gout, nhiễm khuẩn, thiếu máu ác tính, đa hồng cầu, cường cận giáp trạng...	✓	✓
13	Định lượng FT3 (Free Triiodothyronine)	Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên	✓	✓
14	Định lượng FT4 (Free Thyroxine)	Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên	✓	✓
15	Định lượng TSH	Đánh giá chức năng tuyến giáp, chẩn đoán bệnh lý tuyến giáp, tuyến yên	✓	✓
16	Định lượng TG	Chẩn đoán và theo dõi tác dụng điều trị K tuyến giáp, xác định các tình trạng cường giáp và suy giáp	✓	✓
C	Xét nghiệm miễn dịch các dấu ấn ung thư			
1	Định lượng AFP	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tế bào gan nguyên phát, ung thư tế bào mầm (tinh hoàn)...	✓	✓
2	Định lượng PSA tự do	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến	✓	
3	Định lượng PSA toàn phần	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tuyến tiền liệt tuyến	✓	
4	Định lượng CA 19-9	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư tụy, đường mật	✓	✓
5	Định lượng CA125	Sàng lọc và theo dõi điều trị ung thư buồng trứng, cổ tử cung...		✓
D	Xét nghiệm vi sinh			
1	Xét nghiệm tế bào học bằng phương pháp Thin Prep	Tầm soát những tổn thương tiền ung thư và ung thư tại cổ tử cung		✓
2	Hồng Cầu trong phân test nhanh	Chẩn đoán xuất huyết đường tiêu hóa, có hiệu quả trong việc kiểm tra ung thư đại tràng, polyp đại tràng...	✓	✓
E	Xét nghiệm nước tiểu			
1	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số	Sàng lọc và giúp chẩn đoán các tình trạng như nhiễm khuẩn đường tiết niệu, rối loạn thận, bệnh gan, sỏi thận hoặc các tình trạng trao đổi chất khác	✓	✓

STT	TÊN DỊCH VỤ	Ý NGHĨA	NAM	NỮ
F	Xét nghiệm miễn dịch			
1	HBsAg miễn dịch tự động	Phát hiện dấu hiệu mắc Viêm gan B	✓	✓
2	HCV ab miễn dịch tự động	Phát hiện dấu hiệu mắc Viêm gan C	✓	✓
III	THĂM DÒ CHỨC NĂNG			
1	Điện tim	Chẩn đoán và theo dõi một số bệnh lý tim như rối loạn nhịp tim, nhồi máu cơ tim, bất thường cấu trúc tim...	✓	✓
2	Soi cổ tử cung	Quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ tổn thương tại cổ tử cung, âm đạo giúp phát hiện sớm các bệnh lý viêm nhiễm, polyp, ung thư cổ tử cung..		✓
3	Nội soi tai mũi họng	Thăm khám, quan sát trực tiếp, nhận biết vị trí và mức độ các tổn thương tại tai, mũi, họng	✓	✓
IV	CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH			
1	Siêu âm vùng cổ (tuyến giáp, hạch, tuyến nước bọt)	Chẩn đoán các bệnh về tuyến giáp, tuyến nước bọt, hạch bất thường vùng cổ như bướu giáp lan tỏa, viêm, u tuyến giáp, viêm tuyến nước bọt, u tuyến nước bọt, hạch lao, hạch viêm, hạch di căn...	✓	✓
2	Siêu âm tuyến vú hai bên	Kiểm tra khối u hoặc các bất thường khác ở vú bằng cách sử dụng sóng âm tần số cao nhằm tạo ra hình ảnh chi tiết bên trong vú		✓
3	Siêu âm ổ bụng tổng quát	Phát hiện, đánh giá được tổn thương ở các cơ quan trong ổ bụng như gan, mật, lá lách, tụy, hệ tiết niệu như thận, bàng quang, niệu quản, hệ sinh dục như tử cung, buồng trứng ở nữ, tuyến tiền liệt ở nam	✓	✓
4	Chụp Xquang tuyến vú 2 bên (Mammography)	Sàng lọc và phát hiện các bệnh lý về tuyến vú và ung thư vú ở giai đoạn sớm		✓
5	Chụp CLVT 128 dây ngực - bụng tiểu khung kèm đánh giá mỡ nội tạng (không tiêm thuốc cản quang)	Phát hiện các tổn thương của phổi, trung thất, gan, thận, lách, tụy, bàng quang, tiền liệt tuyến, tử cung buồng trứng, các khối u đường tiêu hóa, khối trong và sau phúc mạc	✓	✓
GIÁ GÓI (VND)			12.000.000	